

Số: 652/2020/QĐST-HNGĐ

Quận 6, ngày 23 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

**V/v Yêu cầu xác định cha cho con**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

***Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp:*** Bà Nguyễn Thị Thanh Nhân

***Thư ký phiên họp:*** Bà Lê Thị Mỹ Quý

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp:*** Ông Võ Văn Tánh - Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6 mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 490/2020/TLST-DS ngày 01 tháng 10 năm 2020 về việc “Yêu cầu xác định cha cho con” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 16/2020/QĐST-DS ngày 09 tháng 11 năm 2020, gồm có những người tham gia tố tụng sau đây:

***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*** Bà Mai Thị Ngọc N – Sinh năm: 1951

***Địa chỉ:*** 995/72/4 đường H, Phường L, Quận F, TP.HCM

***Những người tham gia tố tụng khác:***

1/ Ông Mai Hữu H – Sinh năm: 1956

2/ Ông Mai Hiếu M – Sinh năm: 1971

3/ Ông Mai Anh T – Sinh năm: 1974

***Cùng địa chỉ:*** 995/72/4 đường H, Phường L, Quận F, TP.HCM

4/ Bà Mai Thị Bạch L – Sinh năm: 1958

***Địa chỉ:*** 995/80/26 đường H, Phường L, Quận F, TP.HCM

5/ Bà Mai Thị Kim T – Sinh năm: 1961

***Địa chỉ:*** 995/72/3 đường H, Phường L, Quận F, TP.HCM

6/ Bà Mai Thị Tuyết L – Sinh năm: 1968

***Địa chỉ:*** 241 đường D, Phường A, Quận H, TP.HCM

(Ông Mai Hữu H, ông Mai Hiếu M, ông Mai Anh T, bà Mai Thị Bạch L, bà Mai Thị Kim T và bà Mai Thị Tuyết L có đơn xin vắng mặt)

## **NỘI DUNG SỰ VIỆC:**

*Trong đơn yêu cầu, bản tự khai và tại phiên họp, người yêu cầu là bà Mai Thị Ngọc N trình bày:*

Cha của bà là ông Nguyễn Văn H (chết năm 2003) và mẹ là bà Mai Thị H (chết năm 2014). Cha mẹ bà có tất cả 09 (chín) người con là: bà; ông Mai Hữu H; ông Mai Hiếu M; ông Mai Anh T; bà Mai Thị Bạch L; bà Mai Thị Kim T; bà Mai Thị Tuyết L; ông Nguyễn Kim L (chết năm 2003) và ông Mai Phước H (chết năm 2009).

Trước đây vào thời chế độ cũ, do ông H trốn quân dịch nên khi mẹ bà là bà H sinh các anh em bà thì trên giấy khai sinh của tất cả các anh em đều chỉ có tên mẹ là Mai Thị H và không có tên cha là ông Nguyễn Văn H. Ông Mai Anh T làm thất lạc bản chính giấy khai sinh và sau đó ông T có đến UBND Quận 6 để trích lục nhưng không có. Sau đó ông T đến UBND Phường L Quận 6 trình bày về việc mất giấy khai sinh bản chính và đã làm thủ tục khai lại nên được cấp lại bản chính giấy khai sinh có đầy đủ tên cha là Nguyễn Văn H và mẹ là Mai Thị H. Đầu năm 2020, các anh em của bà có nộp đơn yêu cầu xác định ông Nguyễn Văn H là cha của họ tại Tòa án nhân dân Quận 6 và đã được Tòa án nhân dân Quận 6 giải quyết chấp nhận yêu cầu của họ. Sau đó họ cũng đã ra UBND Phường L Quận 6 làm lại giấy khai sinh có đầy đủ tên cha là Nguyễn Văn H và mẹ là Mai Thị H.

Nay bà Mai Thị Ngọc N yêu cầu Tòa án giải quyết: Xác định ông Nguyễn Văn H là cha của bà.

Tại bản tự khai của những người có liên quan là ông Mai Hữu H, ông Mai Hiếu M, ông Mai Anh T, bà Mai Thị Bạch L, bà Mai Thị Kim T và bà Mai Thị Tuyết L trình bày: Cha của các ông bà là ông Nguyễn Văn H (chết năm 2003) và mẹ là bà Mai Thị H (chết năm 2014). Vào thời chế độ cũ, do ông H trốn quân dịch nên khi mẹ của ông bà là bà H sinh các các ông bà thì trên giấy khai sinh của tất cả các anh em đều chỉ có tên mẹ là Mai Thị H và không có tên cha là ông Nguyễn Văn H. Nay các ông bà đều đã làm được giấy khai sinh có đầy đủ tên cha là Nguyễn văn H và tên mẹ là Mai Thị H. Và các ông bà đều xác nhận bà Mai Thị Ngọc N là chị em cùng cha cùng mẹ với các ông bà. Nay bà N nộp đơn yêu cầu xác định ông Nguyễn Văn H là cha của bà N thì các ông bà cũng đồng ý và đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên họp đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận 6 phát biểu ý kiến: Căn cứ vào lời khai của các đương sự, các chứng cứ có trong hồ sơ có đủ cơ sở xác định ông Nguyễn Văn H (chết năm 2003) là cha của bà Mai Thị Ngọc N. Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà N xác định ông Nguyễn Văn H là cha của bà N.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận 6 Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Căn cứ bản sao Tờ khai gia đình ngày 27/5/1974; Giấy chứng nhận đăng ký nhân khẩu thường trú trong hộ số 020325 do Công an Quận 6 cấp năm 1978 đều thể hiện ông Nguyễn Văn H là chủ hộ có vợ là bà Mai Thị H và con là bà Mai Thị Ngọc N.

[2] Căn cứ Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 369/2020/QĐST-HNGĐ ngày 14/7/2020 của Tòa án nhân dân Quận 6 về việc yêu cầu xác định cha cho con đã xác định ông Nguyễn Văn H - Sinh năm: 1931, chết ngày 01/6/2003 là cha của các ông bà: Mai Hữu H, Mai Hiếu M, Mai Thị Bạch L, Mai Thị Kim T và Mai Thị Tuyết L.

Căn cứ vào lời khai của các ông bà: Mai Hữu H; Mai Hiếu M; Mai Anh T; Mai Thị Bạch L; Mai Thị Kim T; Mai Thị Tuyết L đều xác nhận bà Mai Thị Ngọc N là chị em ruột cùng cha, cùng mẹ với các ông bà.

[3] Căn cứ vào kết quả xét nghiệm AND của Trung tâm phân tích AND & Công nghệ di truyền đã kết luận bà Mai Thị Ngọc N và bà Mai Thị Kim T có quan hệ huyết thống.

Như vậy, căn cứ vào lời trình bày của các đương sự cũng như các chứng cứ có trong hồ sơ đã có đủ cơ sở xác định ông Nguyễn Văn H – Sinh năm: 1931, chết ngày 01/6/2003 theo giấy chứng tử số 61, quyển số 01/2003 do Ủy ban nhân dân Phường 12, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 02/6/2003 là cha của bà Mai Thị Ngọc N.

Bà Mai Thị Ngọc N được quyền liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để làm lại các giấy tờ hộ tịch theo quy định của pháp luật

[3] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Mai Thị Ngọc N là người cao tuổi nên được miễn nộp tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35 và điểm t khoản 2 Điều 39, 361, 366, 367, 369, 370, 371, 372 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 90, 101 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 26 Luật Thi hành án dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

#### **1. Chấp nhận yêu cầu của bà Mai Thị Ngọc N.**

- Xác định ông Nguyễn Văn H – Sinh năm: 1931, chết ngày 01/6/2003 theo giấy chứng tử số 61, quyển số 01/2003 do Ủy ban nhân dân Phường L, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 02/6/2003 là cha của bà Mai Thị Ngọc N.

- Bà Mai Thị Ngọc N được quyền liên hệ với các cơ quan có thẩm quyền để làm lại các giấy tờ về hộ tịch theo quy định của pháp luật.

**2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:** Bà Mai Thị Ngọc N là người cao tuổi nên được miễn nộp tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

#### **3. Quyền kháng cáo, kháng nghị:**

Các đương sự có mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày Tòa án công bố quyết định giải quyết

việc dân sự. Các đương sự vắng mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (mười) ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

**4. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án:**

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- VKSND Quận 6;
- Chi cục THADS Quận 6;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**  
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**  
*(Đã ký và đóng dấu)*

**Nguyễn Thị Thanh Nhàn**